

Số: 767/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc,
tỉnh Kiên Giang đến năm 2040

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang tại Tờ trình số 29/TTr-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 và Báo cáo thẩm định số 50/BC-BXD ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Bộ Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040, với những nội dung chính sau:

1. Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch

Phạm vi lập Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc đến năm 2040 bao gồm toàn bộ diện tích đất tự nhiên 589,27 km² gồm có: 2 phường Dương Đông, An Thới và 7 xã: Cửa Cạn, Gành Dầu, Bãi Thơm, Hàm Ninh, Cửa Dương, Dương Tơ và Thổ Châu.

(Diện tích mặt biển sẽ được xác định trong quá trình lập đồ án, phù hợp và thống nhất với ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển của khu vực lập quy hoạch theo quy định pháp luật).

2. Thời hạn quy hoạch

Giai đoạn ngắn hạn đến năm 2030, giai đoạn dài hạn đến năm 2040.

3. Mục tiêu lập quy hoạch

- Định hướng phát triển thành phố Phú Quốc với tầm nhìn dài hạn và đáp ứng yêu cầu phát triển theo các giai đoạn quy hoạch thông qua chiến lược phát triển toàn diện, cân bằng và bền vững, hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá và bảo đảm an ninh, quốc phòng; đảm bảo khả năng đáp ứng nhu cầu phát triển trong trường hợp hình thành Khu hành chính - kinh tế đặc biệt và tách xã đảo Thổ Châu (Thổ Chu) thành huyện đảo riêng.

- Phát triển thành phố Phú Quốc trở thành một đô thị biển đảo đặc sắc; một trung tâm du lịch, nghỉ dưỡng và dịch vụ có bản sắc, chất lượng cao, có sức hấp dẫn đối với du khách trong nước và quốc tế; trung tâm thương mại, dịch vụ và trung tâm chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng ứng dụng công nghệ cao ở tầm cỡ khu vực và quốc tế; trung tâm chính trị - văn hóa; một không gian sống có chất lượng và gắn bó của người dân trên đảo; quản lý phát triển đô thị theo hướng tăng trưởng xanh, thông minh, tiết kiệm năng lượng và thích ứng với biến đổi khí hậu, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển.

- Làm cơ sở pháp lý để quản lý, thu hút đầu tư và triển khai lập các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khung trong đô thị.

4. Tính chất

- Là đô thị biển - đảo độc đáo, đặc sắc, hướng tới đạt tiêu chuẩn đô thị loại I.

- Là khu kinh tế có vị thế đặc biệt; trung tâm kinh tế du lịch, dịch vụ du lịch sinh thái biển - đảo đặc sắc và có tiềm năng phát triển thành khu lịch quốc gia, với nhiều giá trị khác biệt, chất lượng cao của quốc gia và quốc tế; trung tâm thương mại, dịch vụ tầm cỡ khu vực và quốc tế; trung tâm chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng ứng dụng công nghệ cao của khu vực và quốc tế.

- Là đầu mối quan trọng về giao thông vận tải nội vùng, cảng biển và cảng hàng không quốc tế.

- Là trung tâm nghiên cứu khoa học công nghệ chuyên ngành; trung tâm bảo tồn đa dạng sinh học rừng và biển của quốc gia và khu vực.

- Có vị trí đặc biệt về an ninh và quốc phòng.

5. Dự báo về quy mô dân số, đất đai

a) Dự báo sơ bộ quy mô dân số:

- Đến năm 2030 khoảng 400.000 người (trong đó bao gồm dân số quy đổi từ khách du lịch, lao động tạm trú... khoảng 145.000 người).

- Đến năm 2040 khoảng 680.000 người (trong đó bao gồm dân số quy đổi từ khách du lịch, lao động tạm trú... khoảng 250.000 người).

b) Dự báo sơ bộ nhu cầu sử dụng đất:

- Dự báo quy mô đất xây dựng đô thị đến năm 2030 là khoảng 8.000 - 10.000 ha; chỉ tiêu trung bình khoảng 200 - 250m²/người.

- Dự báo quy mô đất xây dựng đô thị đến năm 2040 là khoảng 14.000 - 17.000 ha; chỉ tiêu trung bình khoảng 220 - 250m²/người.

(Kết quả dự báo và các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật cụ thể được nghiên cứu, lựa chọn để áp dụng trong quá trình lập đề án quy hoạch, phù hợp với tình hình phát triển đô thị và các khu chức năng, đáp ứng chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và chất lượng đô thị của đô thị loại I).

6. Các quan điểm quy hoạch

- Nghiên cứu, kế thừa các định hướng, giải pháp, phương án quy hoạch còn phù hợp trong điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng đảo Phú Quốc đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại các Quyết định số 633/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2010, Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2015 và Quyết định số 486/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2021; phù hợp thống nhất với quy hoạch có liên quan.

- Bảo tồn, nâng cao và phát huy tổng thể các giá trị sinh thái biển, đảo, rừng, núi, văn hóa, lịch sử, các ngành kinh tế truyền thống... để phát triển du lịch và đô thị với quy mô và phương thức phù hợp, đảm bảo sự đặc sắc, phong phú, hiệu quả.

- Sử dụng tiết kiệm quỹ đất, có dự phòng cho tương lai, đảm bảo mật độ dân cư và du khách để có thể phát triển giao thông công cộng, quản lý bền vững tài nguyên rừng tự nhiên.

- Quy hoạch đa dạng các không gian phát triển du lịch, dịch vụ, cũng như các sản phẩm du lịch. Trong đó, đan xen hợp lý các chức năng đô thị và chức năng du lịch cũng như các chức năng kinh tế khác để đảm bảo sự phát triển cân bằng, hiệu quả và hấp dẫn trong toàn thành phố.

- Đảm bảo hài hòa lợi ích của các thành phần xã hội, đặc biệt là cộng đồng dân cư hiện hữu trong quá trình phát triển; chú trọng cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, cũng như kinh tế hộ gia đình, bao gồm cả các hộ gia đình đã sinh sống lâu dài, đan xen trong các không gian sinh thái nông, lâm nghiệp.

- Nghiên cứu khả năng phát triển, xây dựng trên biển, để phát huy giá trị đặc trưng và bản sắc đô thị biển đảo, nhưng phải được đánh giá đầy đủ các tác động đến môi trường sinh thái, cũng như hiệu quả phát triển...; đảm bảo phù hợp với quy hoạch tổng thể, quy hoạch ngành quốc gia.

- Rà soát ranh rừng hiện trạng đang quản lý, nghiên cứu điều chỉnh, chuyển đổi các khu vực có giá trị phát triển, nhưng cần phải bảo đảm diện tích đất rừng cho hệ sinh thái đặc trưng và các giá trị do hệ sinh thái rừng Phú Quốc mang lại; bảo vệ tối đa diện tích đất rừng tự nhiên, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ.

- Phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện đại xứng đáng tầm cỡ quốc tế, đặc biệt là giao thông công cộng, quản lý nguồn nước bền vững, xử lý nước thải, rác thải, cung cấp điện,... và bảo vệ môi trường.

7. Các yêu cầu chính về nội dung nghiên cứu

a) Phân tích đánh giá điều kiện tự nhiên, hiện trạng phát triển:

- Phân tích vị trí và mối quan hệ liên vùng:

+ Đánh giá về vị trí địa - kinh tế của Phú Quốc; phân tích định hướng, chiến lược phát triển của khu vực, quốc gia, vùng có tác động đến sự phát triển của Phú Quốc.

+ Phân tích mối quan hệ, liên kết không gian của Phú Quốc trong vùng tỉnh Kiên Giang (Hà Tiên, Rạch Giá...), vùng đồng bằng sông Cửu Long (các đô thị trung tâm, khu kinh tế, khu du lịch, công nghiệp...) và không gian vùng biển Tây Nam.

- Đánh giá các điều kiện tự nhiên:

+ Tổng quan các đặc điểm tự nhiên (địa hình, địa mạo, khí hậu, thủy hải văn, thủy lợi, địa chất công trình, địa chấn...), đặc điểm cảnh quan sinh thái của khu vực trong mối liên kết với khu vực biển đảo xung quanh.

+ Đánh giá và nhận xét điều kiện tự nhiên đặc thù và các ảnh hưởng tiêu cực và tích cực tới khu vực xây dựng và phát triển đô thị. Đánh giá chi tiết về quỹ đất xây dựng trên cơ sở phân vùng xây dựng thuận lợi, không thuận lợi và cấm xây dựng.

+ Xác định các khu vực có tiềm năng về tự nhiên, các đặc điểm tài nguyên (tài nguyên rừng, tài nguyên biển, tài nguyên bờ biển, tài nguyên sông suối tự nhiên, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên du lịch...) có thể khai thác tạo động lực phát triển kinh tế, đô thị...

- Phân tích, đánh giá hiện trạng kinh tế - xã hội:

+ Đánh giá hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội trong phạm vi lập quy hoạch, phân tích các yếu tố hiện trạng dân số, lao động, việc làm trong khu vực nghiên cứu quy hoạch. Xem xét mức độ phát triển kinh tế, khả năng tăng trưởng, thu hút nguồn nhân lực và mối liên hệ kinh tế, văn hóa, xã hội với các khu vực khác trong tỉnh và trong Vùng.

+ Nghiên cứu tập quán sinh hoạt, văn hóa của người dân, trong đó xác định các tiềm năng có thể khai thác, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế.

+ Đánh giá các hoạt động sản xuất và lao động trong các ngành nghề: Du lịch, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nông - lâm nghiệp, thủy sản. Nhận diện các tiềm năng, thế mạnh, các vấn đề hạn chế, khó khăn.

- Đánh giá hiện trạng sử dụng đất và hiện trạng xây dựng:

+ Thống kê sử dụng đất khu vực lập quy hoạch, phân tích đánh giá tỷ lệ các loại đất đai, sự phân bố các loại đất, đặc biệt là quỹ đất xây dựng các khu chức năng phi nông nghiệp; các quỹ đất sản xuất nông, lâm nghiệp; lựa chọn quỹ đất có thể chuyển đổi khi phát triển đô thị.

+ Đánh giá về hiện trạng phân bố dân cư của toàn khu vực, các khu vực tập trung dân cư, các vấn đề liên quan đến phân bố dân cư cần được giải quyết trong đồ án...

+ Đánh giá hiện trạng nhà ở và cơ sở hạ tầng xã hội (giáo dục, y tế, văn hóa, thương mại, cây xanh, thể dục thể thao...), rà soát các dự án quy hoạch trong khu vực.

+ Nhận xét đánh giá các vấn đề tồn tại cần giải quyết.

- Phân tích đánh giá về hiện trạng phát triển du lịch:

+ Lượng khách và cơ cấu khách du lịch, thị trường du lịch, sản phẩm du lịch, chất lượng hệ thống cơ sở vật chất, dịch vụ du lịch, tổ chức không gian phát triển du lịch,...

+ Rà soát làm rõ diện tích, phạm vi khoanh vùng bảo vệ của các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, khảo cổ... và những nguy cơ tác động tới các di sản văn hóa để đề xuất các định hướng, giải pháp quản lý, bảo vệ theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

- Hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường:

+ Đánh giá hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật bao gồm: Chuẩn bị kỹ thuật (hiện trạng nền xây dựng, thoát nước mưa, các vấn đề liên quan đến ngập lụt, lũ...); giao thông (đầu mối giao thông, mạng lưới, công trình và các loại hình giao thông...); cấp nước (nguồn, công trình đầu mối, mạng lưới, chất lượng, khả năng cung cấp...); cấp điện; thông tin liên lạc (nguồn, vị trí trạm

biển áp, quy mô trạm, khả năng cung cấp, chất lượng mạng lưới...); thoát nước thải (hiện trạng hệ thống thoát nước thải, khả năng đáp ứng khi đô thị phát triển...); xử lý chất thải rắn, nghĩa trang (hiện trạng thu gom chất thải rắn, vị trí bãi chôn lấp, khả năng thu gom, khu vực nghĩa trang, mức độ gần khu dân cư và ô nhiễm môi trường...). Xác định những vấn đề còn tồn tại về hệ thống hạ tầng kỹ thuật cần giải quyết để phù hợp với điều kiện quỹ đất của Phú Quốc.

+ Nêu thực trạng và đánh giá hiện trạng môi trường xã hội (văn hóa - lịch sử) và môi trường tự nhiên (nước, không khí, đất, hệ sinh thái...). Trong đó, làm rõ hiện trạng, tác động của nước biển dâng, biến đổi khí hậu đến khu vực quy hoạch, những vấn đề về môi trường và những vùng dễ bị tác động, những khuyến cáo về tình hình ô nhiễm, suy thoái môi trường; xác định các nội dung bảo vệ môi trường mà quy hoạch cần giải quyết.

- Đánh giá công tác quản lý, thực hiện theo quy hoạch chung đã được phê duyệt:

+ Đánh giá kết quả đạt được về quy mô, chỉ tiêu quy hoạch (dân số, sử dụng đất, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, bảo vệ môi trường...); tổ chức không gian đô thị và các khu chức năng, các khu vực bảo tồn rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, không gian biển sử dụng chung (bãi tắm công cộng, quảng trường biển),...

+ Rà soát các đồ án quy hoạch, các chương trình, dự án đang triển khai về loại hình, quy mô, tính chất, mức độ triển khai và các pháp lý có liên quan; xem xét, đánh giá tính hiệu quả và sự phù hợp với mục tiêu, quan điểm quy hoạch chung đã đặt ra.

- Đánh giá tổng hợp hiện trạng:

+ Tổng hợp các vấn đề hiện trạng. Lập phân tích về điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức đối với tương lai phát triển của thành phố.

+ Đề xuất toàn diện các vấn đề cần giải quyết và các thế mạnh cần được khai thác làm cơ sở hướng đến một đô thị phát triển hài hòa về kinh tế - xã hội, bền vững với môi trường.

- Bản đồ nền địa hình, nguồn tài liệu, số liệu, thông tin về hiện trạng phải bảo đảm chất lượng, độ tin cậy, có nguồn rõ ràng; đảm bảo tính khoa học, đủ số lượng, đủ độ dài chuỗi dữ liệu theo thời gian để phục vụ công tác phân tích, đánh giá, dự báo trong quá trình lập quy hoạch.

b) Xây dựng tầm nhìn, tính chất, chiến lược, mục tiêu phát triển đô thị:

- Phân tích đánh giá các định hướng chiến lược quốc gia, các quy hoạch ngành, các chủ trương lớn có tác động tới phát triển chung của tỉnh Kiên Giang và của Phú Quốc.

- Phân tích vị thế mối quan hệ liên vùng, động lực phát triển, tập trung làm rõ các đặc điểm riêng biệt mang lợi thế cạnh tranh trong phát triển của Phú Quốc (kinh tế biển, du lịch đa dạng, đặc sắc, chất lượng cao, nghiên cứu khoa học công nghệ, bảo tồn đa dạng sinh học rừng và biển của quốc gia, khu vực...).

Từ đó xây dựng tầm nhìn, xác định rõ tính chất đô thị, đề xuất các chiến lược, mục tiêu phát triển đô thị của Phú Quốc trong vùng, khu vực, đảm bảo kết nối bền vững để đáp ứng yêu cầu phát triển trong các giai đoạn quy hoạch và lâu dài.

c) Các yêu cầu về dự báo dân số, lao động, quy mô đất xây dựng, các chỉ tiêu về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo từng giai đoạn:

- Dự báo quy mô dân số, lao động.
- Dự báo quy mô đất xây dựng đô thị, đất dân dụng đô thị.
- Xác định các chỉ tiêu phát triển về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật...

Các dự báo phát triển và xác định chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật dựa trên tiềm năng, thế mạnh về vị trí địa lý, đặc trưng, truyền thống văn hóa lịch sử, quỹ đất đai hiện có và được luận cứ trên cơ sở thực tiễn, đánh giá khả năng, sức chứa của đảo theo định hướng phát triển bền vững; đảm bảo an ninh, quốc phòng, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sinh thái, bảo tồn di tích và dành quỹ đất để phát triển trong tương lai.

d) Các yêu cầu về định hướng phát triển không gian, quy hoạch sử dụng đất và thiết kế đô thị:

- Đề xuất mô hình phát triển thành phố Phú Quốc phù hợp với quan điểm và mục tiêu phát triển. Đề xuất cấu trúc không gian đô thị gắn kết chặt chẽ với tổ chức không gian phát triển du lịch, không gian bảo vệ sinh thái Vườn quốc gia Phú quốc, không gian bảo tồn di tích, không gian ven biển...: Xác định vùng phát triển đô thị - du lịch, vùng bảo tồn sinh thái cảnh quan tự nhiên, vùng sinh thái nông - lâm - ngư nghiệp,...; cụ thể định hướng và nguyên tắc phát triển đối với từng vùng.

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp quy hoạch sử dụng đất phù hợp với mục tiêu và quan điểm quy hoạch, đáp ứng yêu cầu của quy mô quy hoạch theo từng giai đoạn; giải pháp đề xuất về quy hoạch đa dạng các không gian phát triển du lịch, dịch vụ, đô thị... đặc biệt là tại khu vực các không gian ven biển, không gian công cộng cần trên cơ sở phân bố hài hòa, không làm ảnh hưởng cảnh quan tự nhiên tại khu vực, tuân thủ các quy định pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường biển, hải đảo và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Hệ thống trung tâm chuyên ngành và tổng hợp, bao gồm: Hành chính, trung tâm thương mại, dịch vụ, trung tâm công cộng, thể dục thể thao, công viên, cây xanh và không gian mở. Chú trọng phát triển các trung tâm đô thị du lịch đa chức năng, thúc đẩy phát triển dịch vụ và du lịch.

- Xác định các phân vùng kiến trúc, cảnh quan đặc trưng; các trục không gian chính, hệ thống quảng trường, khu vực cửa ngõ, công trình điểm nhấn trong tổ chức không gian thành phố; đề xuất nguyên tắc, các định hướng phát triển, giải pháp chính về tổ chức không gian cho các khu vực trên và các nội dung thiết kế đô thị theo quy định. Đảm bảo sự gắn kết và liên hệ giữa các khu vực hiện có với các khu vực phát triển mới, hạn chế tối đa đền bù giải tỏa, nhưng vẫn phải đảm bảo tổ chức không gian đô thị khang trang, hiện đại.

- Đối với các khu vực hiện trạng cải tạo, chú trọng nâng cấp hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật; bổ sung các công trình công cộng thiết yếu và tổ chức hệ thống không gian mở công cộng. Đặc biệt chú ý việc xây dựng cải tạo, chỉnh trang khu trung tâm hiện hữu theo hướng hiện đại, kết hợp giữ gìn các công trình văn hoá, kiến trúc có giá trị; nghiên cứu thiết kế đô thị tại các khu vực quan trọng, đặc biệt dọc bờ biển, ven sông, khu vực núi, làm cơ sở cho công tác quản lý xây dựng.

- Đối với khu vực có giá trị lịch sử - văn hóa tại An Thới, Dương Đông và một số khu vực yêu cầu bảo vệ kiến trúc cảnh quan khác cần đề xuất định hướng về tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan xung quanh phù hợp, có định hướng tôn tạo, khai thác.

- Định hướng phát triển các khu vực dân cư nông thôn đảm bảo kết nối tốt với các trung tâm phát triển của thành phố; nâng cao chất lượng môi trường sống trong khu dân cư; duy trì được và nâng cao hiệu quả kinh tế của các ngành nghề truyền thống; tạo điều kiện để người dân tham gia phát triển dịch vụ du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với các vùng sinh thái nông nghiệp, các vùng cảnh quan ven biển.

- Định hướng phát triển không gian du lịch: Trên cơ sở các đề xuất về định hướng phát triển thị trường khách du lịch, phát triển sản phẩm du lịch; định hướng các tuyến du lịch, điểm tham quan, đảm bảo tổ chức và khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch độc đáo, đặc trưng trên đất liền và trên biển tại Phú Quốc.

Quy hoạch đa dạng các không gian phát triển du lịch, dịch vụ cũng như các sản phẩm du lịch theo hướng hình thành các khu vực phát triển du lịch đặc trưng; nghiên cứu, tổ chức đan xen hợp lý các chức năng đô thị và chức năng du lịch để đảm bảo sự phát triển cân bằng, hiệu quả và hấp dẫn trong toàn Thành phố.

Đề xuất định hướng phát triển hệ thống cơ sở vật chất dịch vụ du lịch.

đ) Các yêu cầu về định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật, bao gồm:

- Đánh giá tổng hợp và lựa chọn đất phát triển: Đánh giá về địa hình, các tai biến địa chất, xác định khu vực cấm xây dựng, hạn chế xây dựng; xác định lưu vực và phân lưu vực tiêu thoát nước chính; hướng thoát nước, vị trí, quy mô các công trình tiêu thoát nước; xác định cốt xây dựng cho từng khu vực.

- Xác định các giải pháp giao thông đối ngoại kết nối với đất liền như: Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc, cảng Dương Đông, cảng An Thới; mạng lưới giao thông chính liên kết phạm vi toàn thành phố như: ĐT 45, ĐT 46, ĐT 47, ĐT 48, ĐT 973, ĐT 975,...; tổ chức hệ thống giao thông công cộng và hệ thống bến, bãi đỗ xe đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu vận tải và phát triển du lịch (bao gồm cả giao thông đường thủy); tổ chức giao thông trong mỗi khu vực; vị trí và quy mô các công trình đầu mối giao thông... Đặc biệt các công trình như: sân bay, cảng biển phải được đầu tư xây dựng hiện đại, đạt tầm cỡ khu vực và quốc tế, hệ thống giao thông công cộng có tính đến giao thông quy mô lớn, đáp ứng yêu cầu phát triển sử dụng hiện tại và tương lai lâu dài; xác định chỉ giới đường đỏ các trục giao thông chính và hệ thống hào, tuy-nen kỹ thuật.

- Xác định nhu cầu, nguồn cung cấp nước gắn với khả năng nguồn nước và bảo vệ tài nguyên nước; cấp điện; tổng lượng nước thải, rác thải; vị trí, quy mô công trình đầu mối và mạng lưới truyền tải, phân phối chính của hệ thống cấp nước, năng lượng và chiếu sáng, thông tin liên lạc, thoát nước và công trình xử lý nước thải; vị trí, quy mô khu xử lý chất thải rắn, nghĩa trang và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác.

e) Đánh giá môi trường chiến lược:

- Đánh giá hiện trạng: Môi trường tự nhiên về điều kiện khí tượng thủy văn, hệ sinh thái, địa chất, xói mòn đất; khai thác và sử dụng tài nguyên, thay đổi khí hậu; đa dạng sinh học trên cạn, dưới nước; các vấn đề về dân cư, xã hội, văn hóa và di sản; biến đổi khí hậu và mực nước biển dâng.

- Phân tích dự báo các tác động tích cực và tiêu cực ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và môi trường, tác động đến biến đổi khí hậu; đề xuất hệ thống tiêu chí bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu để đưa ra các giải pháp về định hướng phát triển không gian và hạ tầng kỹ thuật tối ưu.

- Đề xuất các giải pháp tổng thể phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục tác động và rủi ro đối với dân cư, hệ sinh thái tự nhiên, nguồn nước, không khí, tiếng ồn,... khi triển khai thực hiện quy hoạch.

- Lập chương trình, kế hoạch giám sát môi trường về kỹ thuật, quản lý và quan trắc môi trường.

g) Yêu cầu đối với đề xuất các dự án ưu tiên đầu tư và nguồn lực thực hiện:

- Xác định lộ trình thực hiện quy hoạch.

- Xác định các chương trình, dự án ưu tiên thực hiện trong giai đoạn ngắn hạn.

- Xác định các chương trình, các khu vực trọng tâm đầu tư, cụ thể hóa các mục tiêu, các công trình trọng điểm cần đầu tư.

h) Dự thảo quy định quản lý phát triển đô thị theo đồ án quy hoạch chung:

- Đề xuất quy định quản lý quy hoạch về các quy định chung, quy định cụ thể đối với từng khu vực.

- Kế hoạch tổ chức thực hiện quy hoạch chung.

8. Hồ sơ sản phẩm

Thành phần hồ sơ và nội dung đồ án thực hiện theo Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng và Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù. Gồm có: Tờ trình đề nghị thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch; thuyết minh nội dung đồ án; dự thảo Quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch; dự thảo Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch; bản vẽ in màu thu nhỏ; hồ sơ bản vẽ tỷ lệ 1/10.000 và các tỷ lệ phù hợp; các văn bản pháp lý có liên quan.

9. Tổ chức thực hiện

a) Thời gian lập quy hoạch: Theo quy định pháp luật.

b) Trách nhiệm các cơ quan liên quan:

- Cấp phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan thẩm định: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan trình duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Theo quy định pháp luật.

- Tổ chức tư vấn lập đồ án quy hoạch: Có năng lực phù hợp, được lựa chọn theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức lập, trình duyệt đồ án quy hoạch chung thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Quốc phòng, Ngoại giao, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Kiên Giang;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, QHĐP, KGVX, NN;
- Lưu: VT, CN (2) Tuần.



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Lê Văn Thành